TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2021/QĐST-HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 05 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***<u>Người yêu cầu giải quyết việc dân sự</u>*:**

Chị Lê Anh T – Sinh năm: 199X
HKTT và cư trú: Số 7 phố Y, phường P, quận H, Hà Nội.
Anh Phạm Ngọc Q – Sinh năm: 198X
HKTT: P401, E5 Tập thể T, phường C, quận B, Hà Nội
Tạm trú: F14 Ngõ 210 phố H, phường C, quận B, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*<u>*Về quan hệ hôn nhân*</u>*: Chị Lê Anh T và anh Phạm Ngọc Q cùng thuận tình ly hôn

*<u>*Về con chung*</u>: Chị Lê Anh T và anh Phạm Ngọc Q xác nhận có 02 con chung là Phạm Nhã K, sinh ngày 08/12/201X và Phạm Quốc M, sinh ngày 01/11/202X. Anh chị thỏa thuận giao con chung là Phạm Quốc M cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao con chung là Phạm Nhã K cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ khi có quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T, anh Q không ai phải đóng góp nuôi con chung, kể từ khi có quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T và anh Q đều có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

*<u>*Về tài sản chung, nhà ở chung*</u>*:* Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

*<u>*Về công nợ*</u>*:* Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Anh T chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0011625 ngày 15/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- UBND phường P, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2016 ngày 11/01/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Lan Chi